TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2021/DS- ST
Ngày: 06-4-2021
V/v "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D , TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Văn Học

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Ngọc Hà
2. Bà Lê Thị Chung.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D , tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên toà*:** Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D , tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 170/2020/TLST- DS ngày 13 tháng 10 năm 2020 về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST- DS ngày 02 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/QĐST-DS ngày 19-3-2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc Đ ; sinh năm 1964.
Địa chỉ: Số 05 thôn Đồng Lạc 1, xã Đ , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Phạm Thị Tuyết Ng
Địa chỉ: Số 03 thôn Đăng R , xã G , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

Bà Đ có mặt tại phiên tòa, bà Ng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay, Bà Trần Thị Ngọc Đ trình bày: Ngày 22-5-2018, do có quen biết với bà Nga, bà có cho bà Ng vay số tiền 380.000.000đ. Khi vay bà Ng có viết giấy vay tiền và ký nhận nợ và thỏa thuận lãi 2%/tháng. Tuy nhiên bà Ng không trả được và hẹn trả mỗi tháng 20.000.000đ cho đến khi trả hết nợ. Tuy nhiên, từ đó đến nay bà Ng mới trả cho bà được 10 tháng với tổng số tiền 200.000.000đ, số tiền còn lại là 180.000.000đ

mặc dù bà đã nhiều lần yêu cầu trả nhưng bà Ng chưa trả.

Nay yêu cầu vợ chồng bà Ng có nghĩa vụ trả cho bà số tiền gốc 180.000.000đ và tiền lãi tính từ ngày 23-3-2019 đến nay là 24 tháng theo mức lãi 0,83%/tháng thành tiền 35.856.000đ. Tổng cộng cả gốc và lãi là 215.856.000đ.

Tài liệu chứng cứ: Giấy vay tiền bản chính ghi ngày 22-5-2018 có chữ ký ghi họ tên Bà Phạm Thị Tuyết Ng

Bà Phạm Thị Tuyết Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để làm việc nhưng đều vắng mặt, tại phiên tòa hôm nay cũng vắng mặt nên không có lời khai.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đ ; bà Ng có trách nhiệm thanh toán trả bà Đ số tiền gốc 180.000.000đ và tiền lãi phát sinh 35.856.000đ; các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bà Phạm Thị Tuyết Ng là bị đơn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Giữa Bà Trần Thị Ngọc Đ và bà Phạm Thị Tuyết Ng có quan hệ vay tiền thể hiện tại Giấy vay tiền viết tay ngày 22-5-2018 có chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Tuyết Nga. Theo đó, bà Đ cho bà Tuyết vay số tiền 380.000.000đ với hình thức mỗi tháng bà Ng trả 20.000.000đ và bà Ng mới trả cho bà Đ được 10 tháng với số tiền 200.000.000đ, còn nợ lại số tiền 180.000.000đ chưa trả. Bà Đ đã nhiều lần yêu cầu bà Ng trả nhưng đến nay bà Ng vẫn chưa trả nên Bà Trần Thị Ngọc Đ khởi kiện là có căn cứ.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Bà Trần Thị Ngọc Đ yêu cầu bà Phạm Thị Tuyết Ng trả nợ số tiền gốc 180.000.000đ và tiền lãi phát sinh trên nợ gốc từ ngày 23-3-2019 đến nay theo mức lãi suất 2%/tháng, thành tiền 46.800.000đ. Tổng cộng 226.800.000đ là có căn cứ chấp nhận.

[4] Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Trần Thị Ngọc Đ , cần buộc bà Phạm Thị Tuyết Ng có trách nhiệm trả cho Bà Trần Thị Ngọc Đ số tiền 226.800.000đ là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc bà Phạm Thị Tuyết Ng phải chịu án phí

dân sự sơ thẩm có giá ngạch (215.856.000đ x 5% =) 10.792.000đ là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 463; Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện Bà Trần Thị Ngọc Đ về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản" với Bà Phạm Thị Tuyết Ng

Buộc bà Phạm Thị Tuyết Ng có trách nhiệm trả cho Bà Trần Thị Ngọc Đ số tiền 215.856.000đ.

Kể từ ngày bà Đ có đơn yêu cầu thi hành án, bà Ng còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự".

2. Về án phí: Buộc bà Phạm Thị Tuyết Ng phải chịu 10.792.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Bà Trần Thị Ngọc Đ số tiền 6.120.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001574 ngày 13-10-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D .

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện D ;
- Chi cục THADS huyện D ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đới Văn Học